ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 76 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 29 tháng 3 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh năm 2024

Thực hiện Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 808/QĐ-LĐTBXH ngày 05/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành kế hoạch tổng thể thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 03/11/2021 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh năm 2024 như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, kinh tế - xã hội, hành chính, hình sự và các biện pháp khác trong phòng, chống mại dâm nhằm bảo vệ thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; góp phần tăng cường trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, thúc đẩy tiến bộ xã hội.

- Tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong thực hiện các biện pháp phòng, chống mại dâm; lấy phòng ngừa là trọng tâm, kết hợp phòng, chống mại dâm với phòng, chống ma túy và phòng, chống nhiễm HIV/AIDS, phòng chống mua bán người; thực hiện lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm với các chương trình, dự án, chính sách an sinh xã hội nhằm phòng ngừa các nguy cơ liên quan đến mại dâm.

2. Mục tiêu

Phát huy sức mạnh tổng hợp, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và cộng đồng trong công tác phòng, chống mại dâm; thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu tác hại của hoạt động mại dâm; tăng khả năng tiếp cận, sử dụng các dịch vụ xã hội để hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

- Ít nhất 20% số xã, phường, thị trấn tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên.

- Thông tin về phòng, chống mại dâm được đăng tải trên cơ quan báo chí của tỉnh ít nhất một tháng một lần.

- Ít nhất 20% người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; 20% học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông, trường cao đẳng và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống mại dâm.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tăng cường tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phòng, chống mại dâm; tuyên truyền biện pháp phòng ngừa mại dâm đến toàn xã hội, chú trọng tuyên truyền ở các xã miền núi, vùng khó khăn, các xã, phường, thị trấn thuộc khu vực giáp ranh, phức tạp về tệ nạn mại dâm, khu trọ của học sinh, sinh viên, lao động ngoại tỉnh để hạn chế phát sinh mới số người tham gia hoạt động mại dâm; giảm kỳ thị, phân biệt đối xử của cộng đồng đối với người bán dâm.

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tiểu phẩm, ký sự, bài viết và tăng thời lượng truyền thông về tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh và địa phương.

- Đổi mới cách thức, nội dung truyền thông theo hướng sinh động, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng mạng internet và mạng xã hội; các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, có tính tương tác cao tại các khu công nghiệp, trường học…

- Lồng ghép, thiết kế, phát triển các chương trình, tài liệu, công cụ truyền thông, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm phù hợp với từng nhóm đối tượng, cộng đồng; tập trung tuyên truyền tác hại của tệ nạn mại dâm, pháp luật về phòng, chống mại dâm, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn cho các đối tượng là thanh niên, học sinh, sinh viên, người lao động trong các cơ sở kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, người lao động trong các khu công nghiệp.

- Tổ chức biểu dương, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác phòng, chống mại dâm theo quy định hiện hành.

2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình có liên quan tại địa bàn cơ sở

a) Chỉ tiêu

- 100% các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống mại dâm.

- 100% các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống mua bán người.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tổ chức khảo sát, rà soát, đánh giá, dự báo về nhu cầu của người bán dâm có khó khăn về tài chính, thanh niên chưa có việc làm, người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh mại dâm để xây dựng kế hoạch hỗ trợ các nhóm đối tượng này từ các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chương trình an sinh xã hội, bảo trợ xã hội tại địa phương.

- Xây dựng các hoạt động hỗ trợ cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm lồng ghép trong các chương trình dạy nghề, giới thiệu việc làm, vay vốn, giảm nghèo giúp họ có cơ hội lựa chọn công việc phù hợp.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch lồng ghép thực hiện các Chương trình an sinh xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, phòng chống HIV/AIDS, hoạt động hỗ trợ sản xuất, học nghề; các hoạt động giảm hại, hỗ trợ xã hội cho người nghiện ma túy, người nhiễm HIV/AIDS, nạn nhân bị mua bán, bị bạo hành, bạo lực tại địa phương với nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; điều tra, truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm

a) Chỉ tiêu

- 100% các tố giác, tin báo, khiếu nại hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý kịp thời.

- Đảm bảo 100% các vụ việc, hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm được xử lý theo quy định của pháp luật; tổ chức kiểm tra ít nhất 30% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh mại dâm trên địa bàn.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, nhất là cơ sở kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh mại dâm nhằm phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động này để tổ chức hoạt động mại dâm; kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các cơ sở nghi vấn hoạt động mại dâm và kích dục, các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng hoạt động mại dâm, thông qua đó tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm và xử lý nghiêm với các hành vi vi phạm.

- Quản lý, kiểm soát các trang mạng xã hội để kịp thời phát hiện phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý hoạt động môi giới, truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy, tổ chức hoạt động mua bán dâm thông qua mạng xã hội.

- Thường xuyên kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm tỉnh và các huyện, thành phố (Đội kiểm tra 178) theo Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15/10/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động.

- Tăng cường quản lý về an ninh, trật tự; áp dụng các biện pháp nghiệp vụ quản lý chặt chẽ các đối tượng nghi vấn, kịp thời phát hiện các đường dây, ổ nhóm hoạt động mại dâm; điều tra các vụ án, triệt phá các tổ chức, cá nhân phạm tội liên quan đến mại dâm, đặc biệt là tội phạm về bóc lột tình dục liên quan đến mại dâm, bóc lột tình dục trẻ em và người chưa thành niên vì mục đích mại dâm, mua bán người vì mục đích mại dâm.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng chức năng để trao đổi thông tin, tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo phạm tội; đẩy nhanh tiết độ điều tra, triệt phá, khởi tố, truy tố, xét xử các cơ sở, đối tượng hoạt động mại dâm, nhất là các vụ án có nạn nhân là trẻ em, sử dụng nạn nhân để sản xuất các văn hóa phẩm khiêu dâm, nô lệ tình dục.

4. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

100% huyện, thành phố có các hoạt động về phòng, ngừa mại dâm, hỗ trợ can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện dễ phát sinh mại dâm, cung cấp dịch vụ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm. Tỷ lệ người bán dâm có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ hỗ trợ theo quy định đạt 100%.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Duy trì, triển khai các hoạt động phòng chống mại dâm, chương trình can thiệp giảm tác hại, ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS cho người dân tại cộng đồng và các đối tượng có hành vi nguy cơ cao là người nghiện ma túy, người bán dâm…; phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng chống mại dâm, đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

- Hỗ trợ, đầu tư nguồn lực để cải tạo, mở rộng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở, mạng lưới cung cấp dịch vụ hỗ trợ về giáo dục nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

- Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Liên đoàn Lao động… trong việc tham gia các hoạt động phòng ngừa, giảm hại, cảm hóa, giáo dục, hỗ trợ tư vấn tâm lý, giới thiệu việc làm... giúp người bán dâm có điều kiện ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng bền vững, phòng ngừa tái phạm.

5. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ và cộng tác viên trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

Từ 30% trở lên đội ngũ cộng tác viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến lĩnh vực phòng, chống mại dâm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về công tác phòng, chống mại dâm; thực hiện các can thiệp giảm hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; hỗ trợ hòa nhập đối với người bán dâm.

b) Nhiệm vụ

- Bố trí cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn, cập nhật kiến thức, công nghệ, kỹ năng tư vấn, hỗ trợ thực hiện công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng, chống mại dâm; nâng cao phẩm chất chính trị, tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thực thi pháp luật trong phòng ngừa, đấu tranh, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm.

- Tổ chức tập huấn cho đội ngũ cộng tác viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp, các ngành có liên quan; người trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội cho người bán dâm hòa nhập cộng đồng; mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên các cấp về công tác phòng, chống mại dâm.

III. KINH PHÍ

Từ ngân sách nhà nước theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành thuộc nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao và lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan; các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các nội dung của Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo 138 tỉnh theo quy định.

- Xây dựng tài liệu, công cụ truyền thông về phòng, chống mại dâm; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc ngành và cán bộ các cơ quan và tổ chức có liên quan; tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, chính sách của Đảng và Nhà nước trong công tác phòng, chống mại dâm tại cộng đồng dân cư; cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tập trung tuyên truyền tại các xã, phường, thị trấn khu vực giáp ranh, phức tạp về mại dâm, khu trọ của học sinh, sinh viên, lao động ngoại tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và triển khai, tổ chức các hình thức thông tin, truyền thông về phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng và trực tiếp tại cộng đồng dân cư. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức tuyên

truyền, lồng ghép tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm cho học sinh, sinh viên.

- Chủ trì triển khai công tác của Đội kiểm tra liên ngành 178 tỉnh, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

2. Sở Y tế

- Triển khai thực hiện công tác phòng ngừa mại dâm, các biện pháp can thiệp giảm tác hại, dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm; tập huấn nâng cao năng lực cho mạng lưới nhân viên tiếp cận cộng đồng, tình nguyện viên, cộng tác viên thực hiện công tác hỗ trợ giảm hại, hòa nhập cộng đồng, đối với người bán dâm; chỉ đạo các cơ sở y tế có đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe định kỳ đối với nhân viên của các cơ sở kinh doanh dịch vụ theo quy định; tham gia thành viên Đội kiểm tra liên ngành 178 tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho người bán dâm tiếp cận, sử dụng các dịch vụ can thiệp dự phòng, khám, điều trị HIV/AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục, chương trình điều trị Methadone cho người bán dâm có sử dụng ma túy; tiếp tục duy trì hoạt động của các nhân viên tiếp cận cộng đồng, nhóm tự lực (CBOs) trong việc thực hiện phòng ngừa mại dâm và chương trình can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS, các bệnh xã hội cho các đối tượng có hành vi nguy cơ cao là người nghiện ma túy, người bán dâm, người có hành vi nguy cơ cao khác…

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan thẩm định dự toán theo quy định; căn cứ khả năng nguồn ngân sách nhà nước tham mưu báo cáo UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan quản lý chặt chẽ các hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng; tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa qua đó nắm tình hình, kịp thời nhắc nhở, xử lý các hành vi khiêu dâm, kích dục, lưu hành văn hóa phẩm độc hại, đồi trụy, lợi dụng hoạt động kinh doanh để tổ chức hoạt động mại dâm.

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố, các đơn vị trực thuộc đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về phòng, chống mại dâm; lồng ghép các nội dung tuyên truyền giáo dục về phòng, chống mại dâm trong các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao; tham gia Đội kiểm tra liên ngành 178 tỉnh.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan báo chí truyền thông, Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền

chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống mại dâm, lồng ghép với tuyên truyền phòng, chống ma túy và phòng, chống HIV/AIDS. Đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm ngăn chặn các trang mạng có liên quan đến mại dâm; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các nội dung thông tin về báo chí, xuất bản, thông tin điện tử liên quan đến hoạt động mại dâm.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý chặt chẽ thông tin trên mạng internet, viễn thông; kịp thời ngăn chặn các hành vi lợi dụng môi trường mạng để mua bán, môi giới mại dâm.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các cơ sở giáo dục tổ chức tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm, lồng ghép trong các giờ học chính khóa, hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh, sinh viên; tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống đối với học sinh, sinh viên về phòng, chống mại dâm, phòng, chống bạo hành và xâm hại tình dục với phụ nữ, trẻ em lồng ghép cùng với các chương trình phòng, chống ma túy và HIV/AIDS.

7. Sở Tư pháp

Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát văn bản và kiến nghị các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật về phòng, chống mại dâm.

8. Công an tỉnh

- Chỉ đạo phòng nghiệp vụ và công an các huyện, thành phố tăng cường công tác phòng ngừa, rà soát, phát hiện, đấu tranh, triệt phá các điểm, tụ điểm, đối tượng phạm tội liên quan đến mại dâm; phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phối hợp công tác phòng, chống mại dâm với công tác phòng chống ma tuý, mua bán người, đặc biệt là tội phạm mua bán người vì mục đích mại dâm, bóc lột tình dục trẻ em vì mục đích thương mại; tham gia Đội kiểm tra liên ngành 178 tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác quản lý địa bàn, hướng dẫn, quản lý về an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, trọng tâm là nhà nghỉ, khách sạn, quán karaoke, vũ trường, cơ sở tẩm quất, thư giãn và các cơ sở kinh doanh văn hóa, du lịch; kiểm tra, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm; phối hợp các ngành, địa phương rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật trong lĩnh vực quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh và xử lý các hành vi quảng cáo, mua bán, môi giới mại dâm trên không gian mạng.

9. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý, bảo vệ biên giới, chú trọng biện pháp vận động quần chúng và biện pháp nghiệp vụ làm tốt công tác phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ kịp thời phát hiện các đối tượng, đường dây, tổ chức tội phạm, tệ nạn liên quan đến mại dâm, bắt giữ, xử lý theo quy định pháp luật, góp phần giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới.

- Phối hợp với các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, tích cực tham gia tố giác tội phạm, nhất là hoạt động của tội phạm, tệ nạn liên quan đến mại dâm.

10. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh

Chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký trong việc thực thi pháp luật về điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm; đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử kịp thời, nghiêm minh, đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm đối với các vụ án về mại dâm; tăng cường công tác phối hợp với cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan truyền thông thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật thông qua thực hiện công tác chuyên môn, góp phần nâng cao nhận thức hiểu biết pháp luật cho Nhân dân, phòng ngừa tội phạm liên quan đến mại dâm; tích cực phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống mại dâm cùng cấp thực hiện thống kê, báo cáo về truy tố, xét xử tội phạm liên quan đến mại dâm.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Đẩy mạnh công tác hướng dẫn, tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống mại dâm nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng, chống mại dâm; nâng cao kiến thức, hiểu biết về phòng chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS; tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống mại dâm; ký cam kết không vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; tham gia phát hiện, tố giác các đối tượng vi phạm và hỗ trợ, giúp đỡ người bán dâm hoàn lương ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng; xây dựng các mô hình về phòng, chống mại dâm, hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng; tăng cường công tác chỉ đạo và tổ chức các hoạt động giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm của các sở, ban, ngành và chính quyền các cấp.

12. UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch, bố trí nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các nội dung, chỉ tiêu của Kế hoạch này phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể của địa phương; lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm trong việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án khác có liên quan *(các chương trình phát triển*

kinh tế - xã hội, chương trình an sinh xã hội của địa phương; chương trình phòng, chống ma túy; phòng, chống mua bán người; chương trình hỗ trợ can thiệp giảm hại, ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng chống mại dâm;...) ở địa phương.

- Kịp thời kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành 178; chỉ đạo việc ký cam kết giữa chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ với UBND xã, phường, thị trấn nơi cơ sở hoạt động kinh doanh về việc không để tệ nạn mại dâm xảy ra ở cơ sở mình; ký cam kết giữa người lao động với chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ về việc không tham gia các hoạt động mại dâm.

- Chỉ đạo lực lượng công an, Đội kiểm tra liên ngành 178, các ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ triển khai thường xuyên, đồng bộ và có hiệu quả nhiệm vụ phòng, chống mại dâm; tăng cường kiểm tra, đảm bảo ít nhất 30% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm trên địa bàn được kiểm tra.

- Căn cứ tình hình thực tế tại địa bàn, xây dựng, triển khai các hoạt động phòng, chống mại dâm; chương trình hỗ trợ can thiệp giảm hại, ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS; phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm, đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh mại dâm; thực hiện chế độ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng, từng bước xây dựng, tổ chức cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; gửi Báo cáo định kỳ 6 tháng (trước ngày **10/6)**, Báo cáo năm (trước ngày **20/11)** về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các thành viên BCĐ 138 tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX(NCD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Dương Xuân Huyên